

Số: 32/QĐ-SNN

Đồng Nai, ngày 01 tháng 2 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định về tổ chức và hoạt động của Chi cục Quản lý chất lượng
Nông lâm sản và Thủy sản tỉnh Đồng Nai.**

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Nông nghiệp và PTNT Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 05/4/2012 của UBND tỉnh ban hành quy định quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Liên Bộ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở và Chi cục trưởng Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức và hoạt động của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản tỉnh Đồng Nai gồm 6 Chương và 15 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 55/2011/QĐ-UBND ngày 07/9/2011 của UBND tỉnh ban hành quy định về tổ chức và hoạt động của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; các đơn vị trực thuộc và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Cục QLCL NLS&TS; Cục Chế biến NLTS và nghề muối;
- UBND các huyện, TX Long Khánh và TP Biên Hòa;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, TCCB. (17)



Phạm Minh Đạo

QUY ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động của Chi cục Quản lý chất lượng
Nông lâm sản và Thủy sản tỉnh Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số 32 /QĐ-SNN ngày 01 /02/ 2016
của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng.

Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Đồng Nai (sau đây gọi là Chi cục) là đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, thu gom, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh; chế biến, thương mại nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

Điều 2. Hoạt động và trụ sở làm việc.

Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Cục Chế biến Nông lâm thủy sản và nghề muối trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách Nhà nước, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Trụ sở Chi cục đặt tại: Xa lộ Hà Nội, Khu phố 3, Phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ chung

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế



hoạch, chương trình, đề án, dự án về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được giao.

3. Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành theo thẩm quyền các văn bản cá biệt thuộc chuyên ngành, lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

4. Đầu mối tham mưu, tổng hợp giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm, cụ thể như sau:

a) Chủ trì, phối hợp lập kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

b) Chủ trì, phối hợp xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc bồi dưỡng kiến thức, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn;

c) Đầu mối tổng hợp đánh giá, phân loại điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối;

d) Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện các chương trình giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý tại địa phương; tổ chức việc thu hồi và xử lý thực phẩm mất an toàn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Cục chuyên ngành;

đ) Quản lý hoạt động chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy về chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định;

e) Tổ chức quản lý an toàn thực phẩm đối với dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý; cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm theo quy định.

5. Thực hiện quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối:

a) Tổ chức kiểm tra, đánh giá, phân loại, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản và muối theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật;

b) Chủ trì tổ chức kiểm tra, chứng nhận chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

6. Giám sát, kiến nghị các giải pháp, biện pháp thực hiện đảm bảo chất lượng trong quá trình sản xuất sản phẩm nông, lâm, thủy sản không dùng làm thực phẩm (phi thực phẩm). Tổ chức kiểm tra, chứng nhận chất lượng đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản phi thực phẩm.

7. Về chế biến, thương mại nông, lâm, thủy sản, muối:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển lĩnh vực chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản gắn với vùng nguyên liệu, sản xuất và thị trường sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy trình công nghệ, điều kiện an toàn sản xuất của các cơ sở chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản và muối;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác xúc tiến thương mại, nghiên cứu, dự báo thị trường nông, lâm, thủy sản, muối theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

d) Hướng dẫn, kiểm tra về chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định.

8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý việc đăng ký bản công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định.

9. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn, đánh giá đối với tổ chức đủ điều kiện để Sở trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định tổ chức được quyền chứng nhận sự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý tổ chức hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

12. Tổ chức điều tra, thống kê và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định.

13. Đề xuất các chương trình, dự án đầu tư về lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý. Tham gia thẩm định các dự án quy hoạch, dự án đầu tư có liên quan đến nội dung đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

Ở
NGH
ATT
GTU
ĐỒNG

14. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế công chức, vị trí việc làm, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

Điều 4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Chương III

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CHI CỤC TRƯỞNG

Điều 5. Nhiệm vụ của Chi cục trưởng

1. Tham mưu xây dựng chương trình, quy hoạch, kế hoạch ngắn hạn, dài hạn; các đề tài, dự án về Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương theo thẩm quyền.

2. Giữ mối liên hệ với Lãnh đạo Sở, các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT; tổ chức và thực hiện quy chế dân chủ ở Chi cục theo quy định của pháp luật để phát huy sức mạnh tổng hợp khi xây dựng chương trình, kế hoạch công tác.

3. Đề xuất quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của Chi cục với Giám đốc Sở. Quản lý, đánh giá công chức, viên chức hàng năm; thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của công chức, viên chức trong đơn vị.

Điều 6. Quyền hạn của Chi cục trưởng

1. Là chủ tài khoản của Chi cục;

2. Quản lý biên chế, đề nghị tuyển dụng, tiếp nhận, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Chi cục và phân công của Giám đốc Sở;

3. Chi cục trưởng quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng, Trưởng trạm, Phó trưởng trạm sau khi có văn bản đề nghị và có ý kiến của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Quyết định các vấn đề thuộc phạm vi quản lý của Chi cục và chịu trách nhiệm về các quyết định đó;

5. Thực hiện quyền hạn của Chi cục và quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền.

Chương IV

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Cơ cấu tổ chức

1. Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản gồm 01 Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.

Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục và những công việc được Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT phân công hoặc ủy quyền.

Chi cục trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các Trạm trực thuộc.

Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng và được phân công chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục.

Giám đốc Sở quyết định việc bổ nhiệm Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định. Việc miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng theo quy định của pháp luật

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính, tổng hợp.

b) Phòng Thanh tra, pháp chế.

c) Phòng Quản lý chất lượng.

d) Phòng chế biến, thương mại.

3. Trạm Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản liên huyện gồm:

a) Trạm Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản liên huyện Xuân Lộc - Long Khánh - Cẩm Mỹ;

b) Trạm Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản liên huyện Tân Phú – Định Quán;

c) Trạm Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản liên huyện Thống Nhất - Trảng Bom – Vĩnh Cửu;

d) Trạm Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản liên huyện Long Thành – Nhơn Trạch.

Việc thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị trực thuộc Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT sau khi xét đề nghị của Chi cục trưởng.

Điều 8. Biên chế

Biên chế của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm trong tổng số biên chế của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 9. Chế độ làm việc

Chi cục làm việc theo chế độ thủ trưởng. Giúp việc cho Chi cục trưởng có các phó Chi cục trưởng. Các phó Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công.

Chương V

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Đối với Sở Nông nghiệp và PTNT Đồng Nai

1. Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Chi cục chấp hành nghiêm các quyết định, chỉ đạo của Giám đốc Sở, báo cáo các công tác đến Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT theo chế độ quy định và khi có yêu cầu.

2. Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản có mối quan hệ chặt chẽ với các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở, hỗ trợ lẫn nhau theo chức năng, nhiệm vụ được giao trên tinh thần cộng đồng trách nhiệm nhằm hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ chung của Sở Nông nghiệp và PTNT được giao.

Điều 11. Đối với Cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản, Cục Chế biến Nông lâm thủy sản và nghề muối.

Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản, Cục Chế biến Nông lâm thủy sản và nghề muối (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Chi cục trưởng Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản có trách nhiệm báo cáo về kết quả công tác chuyên môn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý đến Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Cục chế biến Nông lâm thủy sản và nghề muối, đồng thời báo cáo Giám đốc Sở theo chế độ định kỳ và đột xuất.

Trong trường hợp chỉ đạo của Cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản, Cục Chế biến Nông lâm thủy sản và nghề muối khác với chỉ đạo của UBND tỉnh và Sở Nông nghiệp và PTNT về cùng một nội dung công việc thì phải báo cáo Giám đốc Sở để tham mưu đề xuất UBND tỉnh.

Điều 12. Đối với các sở, ban ngành của tỉnh.

Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và thủy sản là đơn vị giúp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác phối hợp với các sở, ban

ngành liên quan để triển khai thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh về lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, trên cơ sở thống nhất của lãnh đạo các ngành và Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

Điều 13. Đối với UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa

1. Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản có trách nhiệm phối hợp với UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa để tổ chức triển khai các công tác thuộc lĩnh vực quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn.

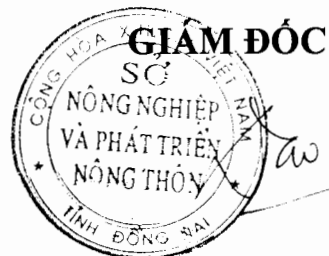
2. Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản có nhiệm vụ hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ để giúp UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao Chi cục trưởng Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản tỉnh Đồng Nai chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tổ chức, triển khai, thực hiện Quy định này.

Điều 15. Trong quá trình thực hiện quy định này nếu có những nội dung cần sửa đổi, bổ sung, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét quyết định./.



Phạm Minh Đạo